***Câu 1: Ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của công xã Pa ri? Tại sao nói Công xã Pa- ri là nhà nước kiểu mới?***

+ Ý nghĩa: Tuy chỉ tồn tại 72 ngày nhưng công xã Pa-ri có ý nghĩa lịch sử to lớn. Công xã là hình ảnh thu nhỏ của một chế độ xã hội mới, đem lại một tương lai tốt đẹp cho nhân dân lao động.

+ Bài học: CM thắng lợi phải có Đảng lãnh đạo, liên minh công nông và kiên quyết trấn áp kẻ thù ngay từ đầu.

\* Công xã Pa- ri là nhà nước kiểu mới :

- Sau thắng lợi của cuộc cách mạng 18-3-1871, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ, Uỷ ban trung ương Quốc dân quân đảm nhận chức năng của chính quyền mới, trở thành chính phủ lâm thời.
- Về tổ chức bộ máy nhà nước : ngày 26-3-1871, một chính phủ cách mạng được bầu ra theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. Cơ quan cao nhất của nhà nước mới là Hội đồng Công xã. Hội đồng gồm nhiều uỷ ban, đứng đầu mỗi uỷ ban là mội uỷ viên công xã, chịu trách nhiệm trước nhân dân và có thể bị bãi miễn. Quân đội và cảnh sát cũ bị giải tán, thay vào đó là lực lượng vũ trang nhân dân. Công xã tách nhà thờ khỏi những hoạt động của trường học và nhà nước, nhà trường không dạy Kinh thánh.
- Về chính sách : Công xã thi hành nhiều chính sách tiến bộ như công nhân được làm chủ những xí nghiệp mà bọn chủ bỏ trốn ; đối với những xí nghiệp chủ vẫn ở lại thì công nhân được kiểm soát chế độ tiền lương, giảm bớt lao động ban đêm... Công xã đề ra chủ trương giáo dục bắt buộc và không mất tiền đối với toàn dân, quan tâm tới cải thiện điều kiện làm việc cho nữ công nhân...
 Như vậy, về cơ cấu tổ chức và hoạt động thực tế chứng tỏ công xã Pa-ri là nhà nước khác hẳn các kiểu nhà nước của những giai cấp bóc lột trước đó. Đây là một nhà nước kiểu mới - nhà nước vô sản, do dân, vì dân.

***Câu 2: Nét chính phong trào công nhân quốc tế thời kì lịch sử thế giới cận đại ( giữa thế kỉ XVI đến năm 1917)***

**\* Phong trào công nhân thời kì mới ra đời:**

-  Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản dẫn đến sự ra đời của giai cấp tư sản và vô sản. Đời sống của giai cấp công nhânjốn khổ: không có đủ tư liệu sản xuất, làm thuê bán sức lao động của mình. Lao động vất vả nhưng lương chết đói luôn bị đe dọa sa thải. Mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản ngày càng gay gắt, dẫn đến các cuộc đấu tranh. Hình thức đấu tranh: Đập phá máy móc, đốt công xưởng, hình thành đấu tranh tự phát đầu tiên của giai cấp công nhân. Phong trào đấu tranh diễn ra từ cuối thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX. Đầu tiên ở Anh rồi lan sang các nước khác.

**\* Kết quả:** Phong trào đập phá máy móc không đem lại kết quả gì; mặt khác giai cấp tư sản lại càng tăng cường đàn áp. Nhưng giai cấp công nhân thành lập được tổ chức công đoàn.

**\* Phong trào công nhân nửa đầu thế kỉ XIX:**

- Ở Pháp năm 1831, công nhân dệt Li-ông khởi nghĩa đòi tăng lương giảm giờ làm. Quân khởi nghĩa đã làm chủ được thành phố trong 10 ngày. Họ chiến đấu với khẩu hiệu "Sống trong lao động hoặc chết trong chiến đấu".

- Năm 1834, thợ tơ ở Li-ông khởi nghĩa đòi thiết lập nền Cộng hòa. Cuộc chiến đấu ác liệt đã diễn ra suốt 4 ngày cuối cùng bị dập tắt.

-  Ở Anh từ năm 1836 – 1848, diễn ra phong trào "Hiến chương đòi phổ thông đầu phiếu, tăng lương, giảm giờ làm".

- Kết quả tất cả các phong trào đấu tranh của công nhân đều thất bại.

**Nguyên nhân do t**hiếu sự lãnh đạo đúng đắn, chưa có đường lối chính sách rõ ràng. Nhưng đánh dấu sự trưởng thành của công nhân, là tiền đề dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.

**\* Sau thất bại của Công xã Pa ri, phong trào công nhân vẫn tiếp tục phát triển  vì :**

 - Cùng với  sự phát triển công nghiệp tư bản chủ nghĩa , giai cấp công nhân tăng nhanh  về số lượng và chất lượng .

 - Mác và Ang ghen với uy tín lớn  lao vẫn tiếp tục  lãnh đạo phong trào công nhân .

- Học thuyết Mác đã thâm nhập vào phong trào công nhân .

- Ý thức giác ngộ của công nhân  lên cao với những sự kiện :

- Bãi công của công nhân  khuân vác Luân Đôn  buộc chủ tăng lương 1899.

- Công nhân Pháp thắng lợi trong cuộc bầu cử  Quốc hội  1893 .

- 1-5- 1886  hơn 350.000  công nhân đình công , đòi ngày làm 8 giờ ,đặc biệt là biểu tình  của 40 vạn công nhân Si ca gô , tuy bị đàn áp, nhưng đã có 50.000 người được quyền làm việc  8 giờ ngày , từ năm 1889 ,ngày 1-5 là ngày Quốc tế lao động phát triển rộng, hoạt động trên phạm vi lớn hơn ở nhiều nước *.*

***Câu 3: Cuộc Duy Tân Minh Trị ? Vì sao Nhật cải cách thành công mà Việt Nam thất bại?***

**\* Hoàn cảnh:**

- Đến giữa thế kỉ XIX, chế độ phong kiến Nhật Bản lâm vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng, trong khi đó các nước tư bản phương Tây, đi đầu là Mĩ ra sức tìm cách xâm nhập vào nước này.

- Đầu năm 1868, Thiên hoàng Minh Trị đã tiến hành một loạt cải cách tiến bộ.

**\* Nội dung:**

+ Về chính trị: Xác lập quyền thống trị của tầng lớp quý tộc tư sản: ban hành Hiến Pháp năm 1889, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

+ Về kinh tế: Thống nhất thị trường, tiền tệ, phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở nông thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống…

+ Về quân sự: Tổ chức và huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây; thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự, phát triển kinh tế quốc phòng.

+ Về giáo dục: thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học – kĩ thuật, cử học sinh ưu tú du học Phương Tây.

- Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Nhật Bản trở thành một nước tư bản công nghiệp, Nhật Bản thoát khỏi sự xâm lược của các nước tư bản phương Tây.

**\* Vì sao Nhât thành công mà Việt Nam thât bại**:

- Thời ấy, vua Tự Đức đã cử các đoàn đi Pháp công tác. Một điều đáng chú ý là những người được chọn đều phải là những người hiểu văn minh phương Tây, thuận với việc giao thiệp với phương Tây.

Trong khi đó, lực lượng bảo thủ thì đông hơn số chấp nhận canh tân, chấp nhận giao thương với phương Tây. Thế lực của họ cũng mạnh hơn. Đây là hậu quả của việc đi sứ mở mang chỉ có người canh tân mới được đi, còn người bảo thủ ở nhà.

Còn Nhật Bản thì khác. Họ cử đoàn đi gồm cả những người canh tân và những người bảo thủ. Ẩn ý sâu sắc của người Nhật cải cách là cho những người bảo thủ tận mắt chứng kiến và nghe thấy, không để họ ở nhà chẳng biết gì rồi cứ phê phán bừa và ngăn trở cải cách.

- Hơn nữa, dù suy nghĩ trái ngược, hai phe vẫn làm việc với nhau được bởi vì họ giống nhau ở lòng trung thành với Nhật Hoàng. Nhật hoàng lúc ấy còn trẻ nhưng nói một tiếng thì canh tân, bảo thủ đều làm theo. Còn người Việt Nam miệng thì nói trung quân nhưng trong lòng chỉ chờ chực cơ hội để dấy loạn. Phái canh tân không nổi loạn vì lo cải tổ, cải cách vực dậy kinh tế, còn bên bảo thủ có nhiều phe nổi loạn tứ tung, triều đình yếu ớt không có hậu thuẫn. Chính vì lẽ đó mà cải cách canh tân ở Việt nam thất bại.

***Câu 4 : Em hãy làm sáng tỏ nhận định : Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam là điều tất yếu nhưng Việt nam rơi vào tay pháp là hoàn toàn không tất yếu » ?***

 Chúng ta phải thừa nhận là quân Pháp mạnh hơn ta cả về thế và lực, nhưng ta lại mạnh hơn Pháp về tinh thần. Nếu nhà Nguyễn biết phát huy được những yếu tố này, biết đoàn kết toàn dân, biết canh tân đất nước thì chắc chắn có thể Việt Nam ta sẽ không bị mất nước.

 Thực tế, trong thời kỳ này cũng có nhiều nhà yêu nước đã đưa ra đề nghị cải cách nhằm Canh Tân đất nước như Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch,... nhưng nhà Nguyễn không chấp nhận. Vì vậy việc Pháp xâm lược ta vào cuối thể kỉ XIX đầu thế kỉ XX là điều tất yếu. Đứng trước nạn ngoại xâm, nhà Nguyễn đã không chuẩn bị, không động viên nhân dân kháng chiến, không phát huy được sức mạnh quần chúng đánh giặc mà lại ngập ngừng hèn nhát, đặt quyền lợi giai cấp, dòng họ lên trên quyền lợi dân tộc, sợ mất ngai vàng, “sợ dân hơn sợ giặc”…Nhà Nguyễn không động viên được sức mạnh toàn dân, không đoàn kết được các dân tộc kháng chiến, dẫn đến đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp qua các Hiệp uớc : Nhâm Tuất, Giáp Tuất, Hác-măng, Pa-tơ-nốt. Nhà Nguyễn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn khi để nước ta rơi vào tay Pháp ở nửa cuối thế kỉ XIX.

**Câu 5 : *Những hoạt động yêu nước của Nguyễn ái Quốc từ đầu TK XX ->1918 ?***

***\* Sơ lược hoàn cảnh đất nước.*** *(Phong trào CM Việt Nam cuối TK XIX- đầu XX).*

- Cuối TK XIX- đầu XX, sau khi dập tắt phong trào Cần Vương, TD Pháp bắt đầu khai thác thuộc địa, dẫn đến sự phân hoá giai cấp trong XH, làm nảy sinh các cuộc khởi nghĩa của nhân dân đòi quyền sống, quyền tự do và chống chủ nghĩa thực dân.

- Đầu TK XX, các cuộc đấu trang Duy Tân diễn ra trong một bối cảnh mới, các cuộc vận động cách mạng có tính chất DCTS (Đông Du, ĐKNT, Duy Tân)-> Các phong trào đều thất bại.

 Bộc lộ rõ sự khủng hoảng do thiếu đường lối đúng đắn, thiếu tổ chức, giai cấp lãnh đạo tiên tiến => Đặt cách mạng Việt Nam trước những yêu cầu, đòi hỏi cấp bách.

***\* Sơ lược tiểu sử, xu hướng cứu nước của Nguyễn ái Quốc.***

- Nguyễn ái Quốc sinh ra vào thời buổi nước mất nhà tan, chứng kiến sự thất bại của các phong trào yêu nước, được tiếp xúc với những nhà lãnh đạo cách mạng đương thời, được sống trên mảnh đất quê hương có truyền thống chiến đấu bất khuất, tiếp thu truyền thống gia đình, sẵn có lòng yêu nước thương dân, căm thù đế quốc xâm lược.

 Tất cả những điều đó đã hun đúc ý chí quyết tâm và Người quyết chí ra đi tìm đường cứu nước mới, khác với con đường của các bậc tiền bối (Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh), Người quyết định sang phương tây để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác đã làm gì mà hùng cường như vậy để từ đó về giúp đỡ đồng bào, cứu dân tộc.

***\* Những hoạt động của Nguyễn ái Quốc (1911-1917).***

- 5.6.1911 Nguyễn ái Quốc rời Tổ quốc tại bến cảng Nhà Rồng làm phụ bếp cho một tàu buôn của Pháp để có cơ hội sang các nước Phương tây.

- 1911-1917 Người đi qua nhiều nước ĐQ, TB, thuộc địa, phụ thuộc, làm nhiều nghề để kiếm sống nhưng trong lòng vẫn luôn nung nấu một hoài bão: làm thế nào để tìm được con đường cứu nước cứu dân. Trong thời gian này, Người sống và làm việc gần gũi với nhiều người lao động ở nhiều nước, hiểu rõ hoàn cảnh, nguyện vọng của họ trong cuộc đấu tranh giành ĐLDT, từ đó Người nhận thấy họ là bạn của nhân dân Việt Nam.

 Đây là cơ sở đầu tiên (trực tiếp) giúp Người nhận thức được sự đoàn kết quốc tế giữa các dân tộc bị áp bức trên thế giới, từ đó người có điều kiện tiếp thu quan điểm về giai cấp cà đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Mác- Lê nin.

- 1917 Nguyễn ái Quốc trở lại Pháp học tập, rèn luyện trong quần chúng và giai cấp câng nhân Pháp.

-Tham gia vào hội những người yêu nước tại Pháp như: viết báo, truyền đơn, tham gia diễn đàn, mít tinh, tố cáo TD Pháp, tuyên truyền cho CM VN. Người sống và hoạt động trong phong trào công nhân Pháp, tiếp nhận ảnh hưởng của CM tháng Mười Nga-> tư tưởng của Nguyễn ái Quốc dần có những chuyển biến.

\* Đánh giá: Những hoạt động này tuy mới chỉ là bước đầu, nhưng là điều kiện quan trọng để Người xác định con đường cách mạng đúng đắn cho dân tộc.

***Câu 6: So sánh hướng đi của Nguyễn ái Quốc với hướng đi của những nhà yêu nước chống Pháp trước đó?***

- Hoàn cảnh: phong trào CM Việt Nam, bế tắc, khủng hoảng về đường lối, phương pháp -> khởi nghĩa thất bại.

- Quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn ái Quốc khác với những người đi trước :

Tuy khâm phục các bậc tiền bối yêu nước đi trước nhưng Nguyễn Ái Quốc không tán thành con đường cứu nước của họ.

- Phan Bội Châu: chủ trương bạo động- dựa vào Nhật để đánh Pháp đã thất bại.

- Phan Châu Trinh: cải cách xã hội- dựa vào đế quốc để chống phong kiến, tư tưởng cải lương tư sản.

 Con đường, phương pháp tìm đường cứu nước của các bậc tiền bối có nhiều sai lầm nên Nguyễn ái Quốc đã tự chọn cho mình một con đường đi riêng. Đó là:

+ Xuất phát từ lòng yêu nước, trên cơ sở nhận thức đúng đắn về thực tế cách mạng Việt Nam, rút kinh nghiệm từ những thất bại của những bậc tiền bối.

+ Ra đi tìm đường cứu nước, hướng sang phương Tây, đến nước Pháp để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước làm như thế nào rồi sẽ về giúp đồng bào.

+ Qua nhiều nước ở các châu lục, tiếp xúc với nhiều người và phải làm nhiều nghề để kiếm sống, học tập, tự tìm cách tiếp cận với chân lý cứu nước.

+ Người đã đọc sơ thảo Luận cương của Lê Nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, Nười đã tin theo Lê Nin và đi theo con đường cách mạng Tháng Mười Nga.

 Hướng đi mới của Nguyễn Ái Quốc là đúng đắn, là điều kiện quan trọng để Người xác định con đường cứu nước chân chính cho dân tộc.

**Câu 7: Tại sao nói: Thời kỳ chuyên chính dân chủ cách mạng Gia-cô-banh là thời kỳ phát triển tới đỉnh cao của cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII?**

- Ngày 2/6/1793, sau khi lật đổ phái Gi-rông-đanh, chính quyền thuộc về phái Gia-cô-banh do luật sư trẻ tuổi Rô-be-xpi-e lãnh đạo. Trước những khó khăn thử thách, ngoại xâm nội phản, phái Gia-cô-banh đã đưa ra những biện pháp kịp thời và những chính sách tiến bộ:

- Về chính trị: Chính quyền cách mạng đã thi hành nhiều biện pháp kiên quyết để trấn áp và trừng trị bọn phản cách mạng, giải quyết nhu cầu của nhân dân, thiết lập nền dân chủ cách mạng.

- Về kinh tế: Đã giải quyết và đáp ứng được nhu cầu của nhân dân: chia ruộng đất cho nhân dân, trưng thu lúa mì, quy định giá bán các mặt hàng thiết yếu cho dân nghèo, quy định mức lương tối đa cho công nhân..

- Về quân sự: Chính quyền cách mạng thông qua sắc lệnh tổng động viên quân đội huy động sức mạnh của nhân dân chống thù trong giặc ngoài.

Ngày 26/6/1794 liên minh chống Pháp bị đánh bại và tan rã. Các cuộc nổi loạn trong nước bị dập tắt.

*- Nhận xét:* Như vậy có thể thấy đây là những biện pháp tiến bộ đem lại quyền lợi cơ bản cho nhân dân, vì thế có tác dụng động viên quần chúng, tập hợp đông đảo quần chúng, khơi dậy và phát huy tinh thần cách mạng, sức mạnh của quần chúng trong việc chống ngoại xâm, nội phản. Bài học về tập hợp quần chúng nhân dân ...

**Câu 8:** **Vì sao cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII được coi là cuộc "Đại cách mạng"?** (*Quần chúng nhân dân có vai trò như thế nào trong Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII?)*

- Cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII có sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân mà trước tiên là nông dân. Nhân dân đóng vai trò quan trọng trong quá trình cách mạng. Đó là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định đến sự thắng lợi của CM: lật đổ chế độ quân chủ chuyển chế, thiết lập nền cộng hòa, xác lập nền chuyên chính dân chủ cách mạng, đánh thắng giặc ngoại xâm. Điều đó được thể hiện qua 3 sự kiện:

+ Ngày 14 - 7 - 1789, quần chúng lao động Pa-ri đã tấn công pháo đài - nhà ngục Ba-xti , mở đầu thắng lợi cho cuộc cách mạng. Sau đó lần lượt làm chủ hầu hết các cơ quan và vị trí quan trọng trong thành phố, nhanh chóng lan rộng khắp nước.

**Sự kiện tại Pháp ngày 14-7 có ý nghĩa hết sức quan trọng:** Chế độ quân chủ chuyên chế ở Pháp bị giáng một đòn đầu tiên, Lu-i XVI chỉ được giữ ngôi vua, nhưng không có quyền hành gì, phái Lập hiến của tầng lớp đại tư sản lên cầm quyền. Cách mạng Pháp bước đầu giành thắng lợi và tiếp tục phát triển. Tháng 9-1791, Quốc hội thông qua Hiến pháp, xác lập chế độ quân chủ lập hiến.

+ Ngày 10-8-1792, quần chúng nhân dân đứng lên khởi nghĩa lật đổ sự thống trị của phái Lập hiến, đồng thời xóa bỏ chế độ phong kiến, xử tử vua Lu-i XVI, thiết lập nền cộng hòa đầu tiên ở Pháp, đưa cách mạng phát triển lên một bước cao hơn. Quốc hội thông qua "Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền", nêu khẩu hiệu nổi tiếng " Tự do - Bình đẳng - Bác ái".

+ Ngày 2-6-1793, trước tình trạng “Tổ quốc lâm nguy” (sự tấn công của quân Anh cùng quân các nước phong kiến châu Âu, bọn phản động ở trong nước nổi loạn ở vùng Văng-đê và cả miền Tây Bắc, nạn đầu cơ tích trữ hoành hành, giá cả tăng vọt, đời sống nhân dân khốn khổ nhưng phái Gi-rông-đan không lo tổ chức chống ngoại xâm, nội phản, ổn định cuộc sống nhân dân mà chỉ lo củng cố quyền lực) quần chúng nhân dân Pa-ri dưới sự lãnh đạo của Rô-be-spie lại khởi nghĩa lật đổ phái Gi-rông-đanh, đưa phái Gia-cô-banh lên cầm quyền.

- Chính quyền Gia-cô-banh đã thi hành nhiều biện pháp kiên quyết để trừng trị bọn phản cách mạng và giải quyết những yêu cầu của nhân dân: Đất công xã mà quý tộc phong kiến chiếm đoạt, được lấy chia cho nông dân. Tịch thu ruộng đất của Giáo hội và quý tộc bán cho nông dân, trưng thu lúa mì, quy định giá tối đa, lương tối đa. Những biện pháp tích cực của phái Gia-cô-banh nhằm cứu nước Pháp thoát khỏi sự đe dọa của "thù trong, giặc ngoài", đưa cách mạng đạt đến đỉnh cao.

- Với những kết quả mà cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII đã đạt được không chỉ có ý nghĩa đối với nước Pháp mà còn có ý nghĩa to lớn đối với thế giới: Đã lật đổ chế độ phong kiến, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển và có tác động ảnh hưởng sâu sắc đến nhiều nước trên thế giới, làm lung lay tận gốc rễ chế độ phong kiến ở châu Âu. Nó được ví như *"cái chổi khổng lồ"* quét sạch mọi rác rưởi của chế độ phong kiến châu Âu. Vì vậy, cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII được coi là cuộc "Đại cách mạng".

**Câu 9.** **Những tiến bộ của khoa học – kĩ thuật thế giới nửa đầu thế kỉ XX**

- Bước vào thế kỉ XX, trên đà tiến của cuộc cách mạng công nghiệp, nhân loại tiếp tục đạt được những thành tựu rực rỡ về khoa học - kĩ thuật.

- Trong lĩnh vực Vật lí, sự ra đời của lí thuyết nguyên tử hiện đại, đặc biệt là lí thuyết tương đối của nhà bác học Đức An-be Anh-xtanh, đã mang lại một dấu ấn sâu sắc cho khoa học hiện đại khi xét lại các khái niệm vật lí về không gian và thời gian. Có thể nói, các phát minh lớn về Vật lí học của thế kỉ XX, từ năng lượng nguyên tử đến lade, bán dẫn... đều có liên quan đến lí thuyết này.

- Trong các lĩnh vực khác như Hóa học, Sinh học, các khoa học về Trái Đất (Hải dương học, Khí tượng học...) đều đạt được những thành tựu to lớn.

- Nhiều phát minh khoa học cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX đã được đưa vào sử dụng như điện tín, điện thoại, rađa, hàng không, điện ảnh với phim có tiếng nói và phim màu...

- Sự phát triển của khoa học - kĩ thuật và việc sử dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật  đã mang lại cuộc sống vật chất và tinh thần tốt đẹp hơn cho con người. Nhưng mặt khác, chính những thành tựu khoa học cũng được sử dụng để trở thành phương tiện chiến tranh gây thảm họa cho nhân loại qua hai cuộc chiến tranh thế giới.

**Câu 10.** **Liên hệ những tác động tích cực, tiêu cực của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật đến địa phương em đang sống và đề xuất một số giải pháp khắc phục tác động tiêu cực đó.**

- Cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật có ý nghĩa to lớn, như cột mốc chói lọi trong lịch sử tiến hóa văn minh của loài người, mang lại những tiến bộ phi thường, những thành tựu kì diệu và những thay đổi vô cùng to lớn đối với đời sống con người.

- Cách mạng khoa học- kĩ thuậtbên cạnh có những tác động tích cực đến cuộc sống con người,cũng đem lại những hậu quả tiêu cực mà nhân loại phải gánh chịu:

**\* Tác động tích cực**

- Cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật có tác động vô cùng to lớn làm đổi thay cuộc sống của con người. Thực hiện những bước nhảy vọt chưa từng thấy về sản xuất và năng xuất lao động, đưa loài người bước vào một nến văn minh mới, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người.

+ Công cụ sản xuất được cải tiến, máy móc ngày càng phục vụ sản xuất tốt hơn, năng suất lao động ngày càng tăng lên.

+ Sản xuất thuốc trừ sâu bệnh, phân bón có chất lượng tốt nhiều giống cây trồng mới cho năng suất cao.

+ Phương tiện giao thông vận tải, thông tin liên lạc hiện đại được sử dụng phổ biến.

- Đưa tới những đổi thay lớn lao về cơ cấu dân cư với xu hướng trong ngành công- nông nghiệp giảm dần, cơ cấu dân cư trong ngành dịch vụ tăng.

- Đưa loài người chuyển sang một nền văn minh mới sau văn minh nông nghiệp, công nghiệp, đó là “văn minh trí tuệ”. Làm cho giao lưu kinh tế, văn hóa, khoa học- kĩ thuật ngày càng được quốc tế hóa cao.

\* **Tác động tiêu cực**

- Cuộc cách mạng này đem lại những hậu quả tiêu cực do chính con người tạo ra: Đã tạo ra những loại vũ khí hủy diệt, các phương tiện quân sự hủy diệt sự sống.

- Môi trường, nguồn nước, đất bị ô nhiễm nghiêm trọng.

- Sinh ra nhiều dịch bệnh, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, tai nạn lao động.

Như nhà khoa học A.Nô-ben nói: “Tôi hi vọng nhân loại sẽ rút ra được từ những phát minh khoa học nhiều điều tốt hơn là điều xấu”, mong muốn của nhà khoa học Nô-ben là con người cần biết sử dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật để phục vụ cuộc sống con người ngày càng tốt đẹp, đừng để các tác động tiêu cực từ những phát minh khoa học làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống con người cũng như đừng sử dụng nó cho những cuộc chiến tranh gây tổn thất đau thương cho nhân loại. (*Em hiểu như thế nào về câu nói đó?)*

**\* Giải pháp:** (Đây chỉ là gợi ý để học sinh làm bài đúng hướng)

- Nhận thức đúng về vai trò, vị trí của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật đối với cuộc sống nói chung và công cuộc CNH – HĐH đất nước hiên nay. Ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện để chiếm lĩnh những tri thức của nhân loại. Nâng cao khả năng vận dụng kiến thức đã học, áp dụng vào cuộc sống, học đi đôi với hành.

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi như: chung tay bảo vệ môi trường, không vứt rác bừa bãi. Cùng nhau xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp ở mọi nơi mọi lúc.

- Các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất cần đảm bảo các tiêu chuẩn về nước thải, khí thải trước khi xả ra môi trường.

- Bảo vệ những động vật quý hiếm để bảo tồn và phát triển cho phù hợp quy luật sinh tồn của tự nhiên.

- Trồng trọt sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân hóa học theo đúng quy định

- Con người cần có ý thức sử dụng các phát minh khoa học, các thành tựu kĩ thuật vào những mục đích tốt đẹp, nhân đạo.

- Tích cực tuyên truyền mọi người sử dụng hợp lí các nguồn tài nguyên, thân thiện với môi trường, ý thức chấp hành luật giao thông cho nhân dân địa phương.

**Câu 11.** **Việt Nam có thuận lợi gì trước cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật?Vì sao Việt Nam phải đẩy mạnh khoa học công nghệ?**

***Việt Nam có thuận lợi trước cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật****:* Được tiếp thu, học tập những tiến bộ của khoa học - kĩ thuật của thế giới, thúc đẩy tiềm năng trí tuệ, sáng tạo của người Việt Nam. Rút ra bài học kinh nghiệm của các nước phát triển, tìm hướng giải quyết cho phù hợp với hoàn cảnh đất nước.

***Việt Nam phải đẩy mạnh khoa học công nghệ, vì:***

- Vì dân số Việt Nam tăng nhanh, nguồn tài nguyên đang vơi cạn.

- Khoa học công nghệ làm thay đổi căn bản các yếu tố sản xuất, nâng cao mức sống, chất lượng cuộc sống của con người.

- Khoa học công nghệ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thay đổi cơ cấu dân cư, thúc đẩy giáo dục cũng như đào tạo nghề nghiệp phát triển.

- Khoa học công nghệ tạo cơ may cho các nước đang phát triển như Việt Nam có thể đi tắt đón đầu...; không phát triển Khoa học công nghệ, không coi trọng, không tận dụng thành tựu Khoa học công nghệ thì đất nước ngày càng tụt hậu cuộc sống của con người ngày càng khó khăn, yếu kém.

**Câu 12.** **Bằng những sự kiện lịch sử của phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1884, em hãy chứng minh câu nói bất hủ của Nguyễn Trung Trực "Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây".**

- Ngày 1/9/1858 Pháp chính thức nổ súng xâm lược Việt Nam. “Ngay từ khi thực dân Pháp đặt chân tới xâm lược Việt Nam, chúng đã vấp phải một tinh thần chiến đấu vô cùng oanh liệt, sôi nổi và rộng khắp cả nước của nhân dân ta. Mặc cho triều đình nhà Nguyễn bạc nhược, yếu hèn, từng bước đầu hàng thực dân Pháp, nhân dân ta đã anh dũng đứng lên chiến đấu bằng mọi thứ vũ khí sẵn có, góp phần làm giảm bước tiến của chúng và làm chậm lại quá trình xâm lược của Pháp ở Việt Nam”. Tinh thần chiến đấu của nhân dân ta được thể hiện:

**\* Tại mặt trận Đà Nẵng:** quân dân ta dưới sự lãnh đạo của Nguyễn Tri Phương đã tổ chức kháng chiến, thực hiện "vườn không nhà trống" ngăn cản quân Pháp tiến vào đất liền .... Sau 5 tháng xâm lược, chúng chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà. Pháp thất bại trong kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh", buộc phải thay đổi kế hoạch

**\* Mặt trận Gia Định:**

- Tháng 2/1859 khi Pháp đánh vào Gia Định, phong trào kháng chiến của nhân dân ta càng sôi nổi. Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu Hi vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ (12/1861).

- Cuộc khởi nghĩa do Trương Định lãnh đạo (1862 - 1864) khiến cho giặc thất điên bát đảo. Sau khi Trương Định mất, con trai là Trương Quyền lên thay, tiếp tục kháng chiến.

**\* Kháng chiến lan rộng khắp Nam Kì:**

- Sau khi thực dân Pháp chiếm được 3 tỉnh miền Đông và ba tỉnh miền Tây Nam Kì, mặc dù triều đình ra sức ngăn cản, nhưng cuộc kháng chiến của nhân dân ta càng diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ.

- Nhiều trung tâm kháng chiến được lập ra ở Đồng Tháp Mười, Tây Ninh ... với nhiều lãnh tụ nổi tiếng như Trương Quyền, Phan Tôn, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân ... Ngoài ra, có cả những nhà thơ đã dùng ngòi bút của mình làm vũ khí chống Pháp như: Nguyễn Đình Chiểu... Đặc biệt có những anh hùng thà chết chứ không chịu đầu hàng giặc như Nguyễn Trung Trực. Khi bị thực dân Pháp bắt và đưa ra chém, Nguyễn Trung Trực đã khẳng khái nói "Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”.

**\* Mặt trận Bắc Kì:**

- Tháng 11/1873 thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần 1, nhân dân Hà Nội và các tỉnh đồng bằng sông Hồng đã kiên quyết đứng lên kháng chiến.Đêm đêm các toán nghĩa binh quấy rối định, đốt kho đạn của giặc. Đội nghĩa binh dưới sự chỉ huy của viên Chưởng cơ đã chiến đấu anh dũng và hi sinh đến người cuối cùng. Tổng đốc Nguyễn Tri Phương và con trai anh dũng hi sinh...

- Ngày 21/12/1873 quân ta giành thắng thắng lợi lớn tại Cầu Giấy lần thứ nhất. Gác niê cùng nhiều sĩ quan binh lính bị giết tại trận ...

- Khi quân Pháp đánh Bắc Kì lần 2 (4/1882) nhân dân tích cực phối hợp với quan quân triều đình kháng chiến: Ở Hà Nội, nhân dân tự tay đốt nhà, tạo thành bức tường lửa chặn giặc. Tại các địa phương khác, nhân dân tích cực đắp đập, cắm kè ...

- Ngày 19/5/1883 quân ta giành thắng lợi trong trận Cầu Giấy lần 2. Rivie bị giết tại trận. Quân Pháp hoang mang, dao động, toan bỏ chạy ...

- Mặc dù triều đình ký liên tiếp 2 bản Hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp nhưng nhân dân cả nước vẫn kiên quyết đứng lên chiến đấu: Bên cạnh phong trào Cần Vương bùng nổ và lan rộng thì phong trào nông dân Yên thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo kéo dài 30 năm (1884 - 1913). Các phong trào đấu tranh của nhân dân đã góp phần làm chậm lại quá trình bình định và khai thác của Pháp ở Việt Nam.

Bằng những dẫn chứng về các sự kiện lịch sử Việt Nam giai đoạn 1858 – 1884, đã làm sáng rõ nhận định *“Ngay từ khi thực dân Pháp đặt chân tới xâm lược Việt Nam, chúng đã vấp phải một tinh thần chiến đấu vô cùng oanh liệt, sôi nổi và rộng khắp cả nước của nhân dân ta. Mặc cho triều đình nhà Nguyễn bạc nhược, yếu hèn, từng bước đầu hàng thực dân Pháp, nhân dân ta đã anh dũng đứng lên chiến đấu bằng mọi thứ vũ khí sẵn có, góp phần làm giảm bước tiến của chúng và làm chậm lại quá trình xâm lược của Pháp ở Việt Nam”.* Khẳng định ý chí kiên cường, bất khuất và quyết tâm đánh Pháp đến cùng của nhân dân ta. Thực tế lịch sử truyền thống yêu nước của dân tộc ta đã chứng minh điều đó. Thể hiện tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí chiến đấu bất khuất đánh Pháp giành độc lập dân tộc, quyết không chịu làm nô lệ của nhân dân ta. Những thắng lợi đó, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân ta, tiếp thêm sức mạnh cho nhân dân kháng chiến chống Pháp giành thắng lợi về sau nhưNguyễn Trung Trực từng nói *"Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây".*

**Câu 13: Chứng minh rằng “công xã Pari là nhà nước kiểu mới”. Ý nghĩa lịch sử của công xã Pari? Nhứng điểm nào chứng tỏ công xã khác hẵn nhà nước tư sản? Vì sao công xã Pari là nước nước kiểu mới? Công xã Pari đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu gì cho giai cấp vô sản thế giới?**

**\* Chứng minh:**

- Nhiệm vụ cấp thiết của công xã là nhanh chóng đập tan bộ máy nhà nước tư sản cũ, lập nên chính quyền của giai cấp vô sản.

- Hội đồng công xã là cơ quan cao nhất của Công xã Pa-ri, sau đó là các ủy ban, mỗi ủy ban sẽ có 1 ủy viên công xã đứng đầu và chịu mọi trách nhiệm trước nhân dân. Người này cũng có thể bị bãi miễn.

- Giải tán toàn bộ quân đội và bộ máy cảnh sát cũ để thay thành lực lượng vũ trang nhân dân.

- Tách nhà thờ ra để hoạt động riêng, còn các trường học, nhà nước không tổ chức dạy kinh thánh.

- Nhiều chính sách tiến bộ khác được công xã thi hành như: cho phép công nhân làm chủ các xí nghiệp mà người chủ trước đó bỏ trốn, kiểm soát chặt chẽ chính sách tiền lương của xí nghiệp, hạn chế những lao động phải làm đêm,…

- Chủ trương giáo dục bắt buộc với toàn dân và không mất tiền, cải thiện điều kiện làm việc đặc biệt là những công nhân nữ.

Những điều trên cho chúng ta thấy rõ việc tổ chức và hoạt động của Công xã Pa-ri là hoàn toàn mới, tiên tiến hơn, đáp ứng sự mong mỏi của quần chúng nhân dân. Nó hoàn toàn khác so với kiểu nhà nước trước đây, đặc biệt là nhà nước của giai cấp bóc lột.

**\* Ý nghĩa**

- Dù là một nhà nước kiểu mới nhưng Công xã Pa-ri vẫn thất bại. Tuy nhiên, đó lại có ý nghĩa to lớn và ảnh hưởng tới các cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản trên toàn thế giới

- Như Lê-nin từng nói, Công xã Pa-ri đã để lại ““một kinh nghiệm lịch sử có ý nghĩa vô cùng to lớn, một bước tiến nhất định của cách mạng vô sản trên thế giới”

- Công xã Pa-ri có sự sáng tạo khi đưa ra những chính sách mới cho một nhà nước mới. Đồng thời, nhà nước này hoạt động để phục vụ lợi ích cho đa số nhân dân lao động.

**\* Những điểm chứng tỏ công xã khác hẵn nhà nước tư sản**

- Tách nhà thờ ra để hoạt động riêng, còn các trường học, nhà nước không tổ chức dạy kinh thánh.

- Cho phép công nhân làm chủ các xí nghiệp mà người chủ trước đó bỏ trốn

- Kiểm soát chặt chẽ chính sách tiền lương của xí nghiệp, hạn chế những lao động phải làm đêm,…

- Quy định về giá bán bánh mì.

- Chủ trương giáo dục bắt buộc với toàn dân và không mất tiền

\* **Công xã Pari là nước nước kiểu mới, vì**

- Công xã đã ban bố và thi hành nhiều sách lệnh phục vụ quyền lợi của nhân dân.

- Bản chất của công xã là do dân và vì dân, không như nhà nước tư sản chỉ phục vụ cho quyền lợi của giai cấp tư sản.

\* **Công xã Pari đã để lại những bài học kinh nghiệm quý báu cho giai cấp vô sản**

- Phải đập tan bộ máy nhà nước tư sản, xây dựng nhà nước vô sản.

- Phải có đảng tiên phong lãnh đạo.

- Phải xây dựng được liên minh công nông.

- Triệt để cách mạng, không thỏa hiệp với tư sản phản động.

**Câu 14: Quốc tế thứ nhất, thứ hai có vai trò như thế nào đối với phong trào công nhân quốc tế?**

**\* Quốc tế thứ nhất**

- Thông qua các hoạt động của mình, Quốc tế thứ nhất đã truyền bá rộng rãi chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân quốc tế.

- Đoàn kết, thống nhất các lực lượng vô sản quốc tế dưới ngọn cờ chủ nghĩa Mác.

**\* Quốc tế thứ hai**

- Sự ra đời của Quốc tế thứ hai là bằng chứng về sự thắng lợi của chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân.

- Nêu lên sự cần thiết phải thành lập chính Đảng của giai cấp vô sản mỗi nước, đề cao vai trò của quần chúng.

- Có nhiều đóng góp tích cực cho phong trào công nhân cuối thế kỉ XIX.

***Câu 15: a, Lập bảng thống kê các sự kiện quan trọng về sự ra đời và hoạt động đấu tranh tiêu biểu của giai cấp công nhân từ giữa thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thời gian | Địa bàn | Hoạt động tiêu biểu |
| 1831 - 1834 | Lyon (Pháp)  | Công nhân dệt khởi nghĩa vũ trang đòi tăng lương, giảm giờ làm |
| 1844 | Sơ-lê-din (Đức) | Công nhân dệt khởi nghĩa vũ trang |
| 1836 - 1847 | Anh | Công nhân và các tầng lớp khác mít tinh, biểu tình đòi quyền phổ thông bầu cử, tăng lương, giảm giờ làm |
| 9/1864 | Pari (Pháp) | Thành lập Quốc tế thứ nhất |
| 5/1886 | Mỹ | Hàng chục vạn công nhân đình công đòi ngày làm 8h |
| 1889 | Pari (Pháp) | Thành lập Quốc tế thứ hai |
| 1893 | Pháp | Công nhân giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Quốc hội năm 1893 |
| 1899 | Anh | Nhiều cuộc bãi công đã nổ ra. Tiêu biểu là đấu tranh của công nhân khuân vác Luân Đôn, buộc chủ phải tăng lương. |

**b/ Sự ra đời của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (1848) có giá trị to lớn đối với phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân**

- Là ngọn cờ dẫn dắt giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, giải phóng loài người vĩnh viễn thoát khỏi mọi áp bức, bóc lột giai cấp, bảo đảm cho loài người được thực sự sống trong hòa bình, tự do và hạnh phúc.

- Là cương lĩnh chính trị của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, là kim chỉ nam hành động của toàn bộ phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

**Câu 15. Hãy sưu tầm thêm các thông tin liên quan đến lịch sử ra đời ngày Quốc tế Lao động 1-5. Ngày kỉ niệm Quốc tế Lao động 1-5 được tổ chức lần đầu tiên ở nước ta vào thời gian nào?**

Ngày 1/5 bắt nguồn từ thành phố công nghiệp lớn Chicago, Mỹ. Năm 1886, tại thành phố công nghiệp lớn Chicago, Đại hội Liên đoàn Lao động Mỹ thông qua Nghị quyết nêu rõ: “... Từ ngày 1/5/1886, ngày lao động của tất cả các công nhân sẽ là 8 giờ”. Sở dĩ ngày 1/5 được chọn bởi đây là ngày bắt đầu một năm kế toán tại hầu hết các nhà máy, xí nghiệp ở Mỹ. Vào ngày này, hợp đồng mới giữa thợ và chủ sẽ được ký. Giới chủ tư bản có thể biết trước quyết định của công nhân mà không thể kiếm cớ chối từ.

Ngày 1/5 được xem là ngày mừng thắng lợi đã đạt được, nêu quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mới và biểu lộ tình đoàn kết với những người lao động các nước khác. Ngày 1/5 cũng là ngày biểu dương cho lực lượng lao động, đấu tranh cho hòa bình, dân chủ, tiến bộ xã hội.

Ngày 1/5/1946, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, ngày Quốc tế Lao động được tổ chức kỷ niệm mít tinh trọng thể tại thủ đô Hà Nội với sự tham dự của 20 vạn nhân dân lao động.

**PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA MÁC:**

**I. Phong trào công nhân nửa đầu thế kỉ XIX**

**1. Phong trào đập phá máy móc và bãi công.**

***\* Nguyên nhân***: Công nghiệp phát triển , giai cấp tư sản thu nhiều lợi nhuận, công nhân làm việc 14,16 giờ/ ngày,điều kiện ăn ở tồi tàn  ,đàn bà trẻ em cũng làm việc nặng nhọc lương thấp =>Do sự bóc lột nặng nề của giai cấp tư sản.

***\* Hình thức đấu tranh:*** Đập phá máy móc, đốt công xưởng và tiến bộ hơn, họ bãi công đòi tăng lương giảm giờ làm, đoàn kết thành công đoàn.

**2. Phong trào công nhân trong những năm 1830 – 1840**

* Từ những năm 30 – 40 của thế kỉ XIX, giai cấp công nhân đã lớn mạnh, tiến hành đấu tranh chính trị, trực tiếp chống lại giai cấp tư sản.
* Các cuộc đấu tranh tiêu biểu:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Nơi diễn ra** | **Lực lượng đấu tranh** | **Hình thức đấu tranh** | **Mục tiêu đấu tranh** |
| 1831 – 1834 | Li – ông (Pháp) | Công nhân dệt | Khởi nghĩa vũ trang | - Đòi thiết lập chế độ cộng hòa- Tăng lương, giảm giờ làm |
| 1844 | Sơ – lê – din (Đức) | Công nhân dệt | Khởi nghĩa vũ trang | - Chống sự hà khắc của chủ xưởng và điều kiện lao động tồi tệ |
| 1839 đến 1847 | Anh | Công nhân và các tầng lớp lao động khác | Mít tinh, biểu tình có tổ chức | - Đòi quyền phổ thông bầu cử- Tăng lương, giảm giờ làm |
| Nhận xét | Chủ yếu là công nhân | Đấu tranh quyết liệt | - Đấu tranh kinh tế + chính trị- Đấu tranh chính trị rõ nét. |

***\* Ý nghĩa:*** Đánh dấu sự trưởng thành của phong trào công nhân, tạo tiền đề cho sự ra đời của lí luận cách mạng.

**II. Sự ra đời của chủ nghĩa Mác**

**1. Các Mác và Enghen**

- Các Mác sinh tại Đức , năm 1843 sang Pa ri  tham gia phong trào CM Pháp.

- F. Ang ghen sinh tại Đức  năm 1820  sang Anh  viết Tình cảnh giai cấp  công nhân Anh.

- Hai ông quyết tâm chống giai cấp tư sản giải phóng công nhân.

**2. Đồng minh  những người Cộng sản và Tuyên ngôn của đảng cộng sản (2/1848)**

***\* Ra đời trong hòan cảnh:*** chủ nghĩa tư bản phát triển ,  giai cấp vô sản  bị bóc lột , cuộc đấu tranh của vô sản  bị thất bại , yêu cầu cấp thiết phải có một lý luận khoa học.

***\* Nội dung:***

- Lời mở đầu : mục đích và nguyện vọng của người  cộng sản .

- Quy luật phát triển của xã hội lòai ngưới là  sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội  :

- GCVS là lực lượng lật đổ  chế độ tư bản  và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa

- Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại.

***\* Ý nghĩa:***

- Đây  là văn kiện quan trọng nhất của chủ nghĩa xã hội  khoa học .

- Đánh dấu sự ra đời cả chủ nghĩa.

**3. Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870. Quốc tế thứ nhất.**

**a. Hoàn cảnh :**

- Công nhân cũng đã đoàn kết và trưởng thành trong đấu tranh .

- 23-6-1848 công nhân và nhân dân lao động Pa ri khởi nghĩa , bị đàn áp

- Đức : công nhân và thợ thủ công  nổi dậy chống phong kiến .

**b. Quốc tế thứ nhất:**

***\* Sự thành lập:*** 28-9-1864 Hội Liên Hiệp Lao động  Quốc tế – Quốc tế thứ nhất  thành lập tại Luân Đôn , Mác được cử vào ban lãnh đạo .

***\* Hoạt động từ 1864-1870:***

- Quốc Tế thứ nhất  truyền bá học thuyết Mác

- Quốc Tế thứ nhất  là trung tâm đòan kết , tổ chức lãnh đạo phong trào công nhân quốc tế  đấu tranh giành thắng lợi  1864- 1870 .

***\* Vai trò của Mác :***

- Chuẩn bị tổ chức ,văn kiện ,  lãnh đạo đại hội , lập Quốc Tế thứ nhất .

- Đứng đầu ban lãnh đạo , đưa quốc tế I  chống tư tưởng sai lệch thông qua nghị quyết đúng đắn .

***\* Vai trò của Quốc Tế thứ nhất:***

- Truyền  bá học thuyết Mác .

- Đấu tranh chống tư tưởng sai lệch

- Thúc đẩy phong trào công nhân phát triển .

**1. Mác và Ăng-ghen**

***\* C. Mác:***

- C. Mác sinh năm 1818 trong một gia đình trí thức gốc Do Thái ở thành phố Tơ-ri-ơ (Đức).

- Mác vừa nghiên cứu khoa học, vừa cộng tác với các báo có khuynh hướng cách mạng. Bị trục xuất khỏi Đức, năm 1843 Mác sang Pa-ri tiếp tục nghiên cứu và tham gia phong trào cách mạng ở Pháp.

- Trong những bài viết của mình, Mác kết luận: Giai cấp vô sản được vũ trang bằng lí luận cách mạng sẽ đảm đương sứ mệnh lịch sử giải phóng loài người khỏi ách áp bức bóc lột.

***\* Ăng-ghen:***

- Phri-đrích Ăng-ghen sinh ra trong một gia đình chủ xưởng giàu có, hiểu rõ thủ đoạn làm giàu của giai cấp tư sản, ông tỏ ra khinh ghét chúng.

- Ăng-ghen cho rằng giai cấp vô sản không chỉ là nạn nhân của chủ nghĩa tư bản mà còn là một lực lượng có thể đánh đổ sự thống trị của giai cấp tư sản và tự giải phóng khỏi mọi xiềng xích.

**2. "Đồng minh những người cộng sản" và "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"**

- Trong thời gian ở Anh, Mác và Ăng-ghen liên hệ với một tổ chức bí mật của công nhân Tây Âu là "Đồng minh những người chính nghĩa” và cải tổ thành “Đồng minh những người cộng sản”.

- Đây là chính đảng độc lập đầu tiên của vô sản quốc tế. Hai ông được ủy nhiệm soạn thảo cương lĩnh của Đồng minh. Tháng 2 - 1848, cương lĩnh được công bố ở Luân Đôn dưới hình thức một bản tuyên ngôn - Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản.

**3. Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870 - Quốc tế thứ nhất**

\* **Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870:**

- Ở Pháp:

+ Ngày 23/06/1848: công nhân và nhân dân lao động Pa-ri lại khởi nghĩa, dựng chiến lũy và chiến đấu anh dũng trong bốn ngày.

- Ở Đức:

+ Công nhân và thợ thủ công cũng nổi dậy. Sợ hãi trước phong trào quần chúng, tư sản Đức không quyết liệt đấu tranh chống thế lực phong kiến.

**\* Quốc tế thứ nhất:**

- Hoàn cảnh ra đời:

Sau cách mạng năm 1848 – 1949, chủ nghĩa tư bản thắng thế đối với chế độ phong kiến. Tuy thành quả rơi vào tay giai cấp tư sản nhưng công nhân đã trưởng thành và nhận thức được vai trò và vị trí của mình và tinh thần đoàn kết quốc tế.

- Thành lập và hoạt động:

+ 28/09/1864, với sự tham gia của Mác. Mác được cử vào ban lãnh đạo và trở thành linh hồn của quốc tế thứ nhất.

+ Quốc tế thứ nhất có nhiệm vụ truyền bá học thuyết Mác và thúc đẩy phong trào công nhân các nước.

**II. Những hoạt động của C.Mác, Ph. Ăng-ghen và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học**

**a) Hoạt động chính của C. Mác và Ph. Ăng-ghen**

- Từ những năm 40 của thế kỉ XIX, C. Mác và Ph. Ăng-ghen dần trở thành lãnh tụ của phong trào công nhân quốc tế.

- Một số hoạt động chính của C. Mác và Ph. Ăng-ghen:

+ Năm 1842, Ph. Ăng-ghen sang Anh, tìm hiểu thực tế phong trào công nhân ở đây và biên soạn nhiều tài liệu, trong đó có cuốn Tình cảnh giai cấp công nhân Anh.

+ Năm 1843, sau khi bị trục xuất khỏi Đức, C. Mác sang Pa-ri (Pháp) và tham gia phong trào cách mạng ở Pháp.

+ Năm 1844, Ph. Ăng-ghen từ Anh sang Pháp và gặp C. Mác. Hai ông đã thành lập Đồng minh những người cộng sản - chính đảng độc lập đầu tiên của vô sản quốc tế.

+ Đầu năm 1848, C. Mác và Ph. Ăng-ghen soạn thảo và công bố Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản - Cương lĩnh của Đồng minh những người cộng sản.

+ Năm 1864, Quốc tế thứ nhất được thành lập, C. Mác tham gia Ban lãnh đạo và trở thành  linh hồn của tổ chức này.

+ Năm 1889, Quốc tế thứ hai ra đời ở Pa-ri gắn với vai trò quan trọng của Ph. Ăng-ghen.

**b) Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học:**

**\* Bối cảnh:**

- Những năm 30 - 40 của thế kỉ XIX, giai cấp công nhân ngày càng đông đảo, trưởng thành về nhận thức, tiến hành đấu tranh chống lại giai cấp tư sản, điển hình như:

+ Cuộc đấu tranh của công nhân dệt Li-ông ở Pháp (1831)

+ Phong trào Hiến chương Anh (1836 - 1847),.- Sự phát triển nhanh chóng của phong trào công nhân đòi hỏi một hệ thống lý luận soi đường.

**\* Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản**

- Tháng 2/1848, Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (do C.Mác và Ph.Ăng-ghen soạn thảo) được công bố ở Luân Đôn.

*- Nội dung cơ bản:*

+ Trình bày những luận điểm chính về sự phát triển của xã hội loài người.

+ Khẳng định sứ mệnh của giai cấp công nhân là lãnh đạo cuộc đấu tranh chống sự thống trị và ách áp bức của giai cấp tư sản, xây dựng chế độ công sản chủ nghĩa.

+ Kêu gọi thành lập chính Đảng và đoàn kết các lực lượng công nhân trên thế giới.

*- Ý nghĩa:* đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học

**III. Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX**

**1. Phong trào cộng sản và công nhân từ năm 1848 đến năm 1870, Quốc tế thứ nhất**

**♦ Phong trào cộng sản và công nhân từ năm 1848 đến năm 1870**

- Từ giữa thế kỉ XIX, phong trào công nhân đấu tranh chống lại sự áp bức, bóc lột của giai cấp tư sản diễn ra ở nhiều nước.

+ Tháng 6/1848, công nhân và nhân dân lao động Pa-ri đứng lên khởi nghĩa.

+ Năm 1848 - 1849, công nhân, thợ thủ công Đức nhiều lần nổi dậy chống lại giới chủ.

+ Tháng 9/1864, công nhân Anh tham gia mít tinh tại Luân Đôn,...

**♦ Sự ra đời và hoạt động của Quốc tế thứ nhất**

- **Sự ra đời:**Xuất phát từ những yêu cầu cấp bách trong phong trào công nhân quốc tế, ngày 28/9/1864, tại Luân Đôn (Anh), Hội Liên hiệp công nhân quốc tế (Quốc tế thứ nhất) được thành lập.

**- Hoạt động:**

+ Ngoài nhiệm vụ bồi dưỡng lãnh đạo cho phong trào công nhân và truyền bá học thuyết Mác, Quốc tế thứ nhất đóng vai trò trung tâm thúc đẩy phong trào công nhân quốc tế phát triển.

+ Trong quá trình tồn tại, Quốc tế thứ nhất có sự phân hoá về tư tưởng và đường lối hoạt động. Năm 1876, Quốc tế thứ nhất tuyên bố giải tán.

**2. Công xã Pa-ri (1871)**

**a) Sự ra đời của Công xã Pa-ri**

- Năm 1870, chiến tranh Pháp - Phổ nổ ra và kết thúc với sự thất bại của Pháp. Quân Phổ bắt được Na-pô-lê-ông III, rồi tiến sâu vào nước Pháp. Trước tình hình đó, nhân dân Pa-ri nổi dậy khởi nghĩa, lật đổ Đế chế II, yêu cầu lập nền Cộng hòa và bảo vệ Tổ quốc được đặt ra cấp thiết.

- Tháng 9/1870, Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản được thành lập, mang tên “Chính phủ vệ quốc” nhưng sau đó lại đầu hàng quân Phổ. Mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân với giai cấp tư sản rất gay gắt.

- Để bảo vệ đất nước, nhân dân Pa-ri đã tổ chức các đơn vị Quốc dân quân, tự vũ trang, đứng lên làm cách mạng.

- Ngày 18/3/1871, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban Quốc dân quân, quần chúng nhân dân nổi dậy khởi nghĩa, “Chính phủ vệ quốc” do Chi-e đứng đầu phải tháo chạy khỏi Pa-ri. Cách mạng thắng lợi, Uỷ ban Trung ương Quốc dân quân đảm nhận chức năng của chính quyền mới - Chính phủ lâm thời.

- Ngày 26/3/1871, nhân dân Pa-ri tiến hành bầu Hội đồng Công xã theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. 86 đại biểu đã trúng cử, hầu hết là công nhân và trí thức, đại diện cho nhân dân lao động Pa-ri.

**b) Chính sách của Công xã Pa-ri**

- Tổ chức bộ máy nhà nước của Công xã Pa-ri:

+ Hội đồng Công xã là cơ quan nhà nước cao nhất, tập trung trong tay quyền lập pháp và hành pháp, đảm nhận chức năng chính quyền của giai cấp vô sản.

+ Hội đồng Công xã lập ra nhiều uỷ ban (Uỷ ban Tư pháp, Uỷ ban Lương thực, Uỷ ban Giáo dục,...). Đứng đầu mỗi uỷ ban là một uỷ viên Công xã, chịu trách nhiệm trước nhân dân và có thể bị bãi miễn.



- Các chính sách của Công xã Pa-ri:

+ Giải tán quân đội và bộ máy cảnh sát của chế độ cũ, thành lập lực lượng vũ trang của nhân dân;

+ Tách nhà thờ ra khỏi hoạt động của Nhà nước;

+ Quy định mức tiền lương tối thiểu, cấm cúp phạt và đánh đập công nhân;

+ Thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc, miễn học phí;

+ Giao cho công nhân quản lí những nhà máy của giới chủ trốn khỏi Pa-ri...

**c) Sự thất bại của Công xã Pa-ri**

- Do Công xã Pa-ri không đánh bại hoàn toàn quân của Chính phủ tư sản, chỉ tập trung xây dựng chính quyền, nên Chi-e đã tập hợp lại lực lượng và kết hợp với quân Phổ để tổ chức phản công.

- Được sự hậu thuẫn của Phổ, ngày 2/4/1871, quân đội của “Chính phủ Vệ quốc" bắt đầu tấn công vào Pa-ri. Cuộc chiến đấu giữa nhân dân Pa-ri với “Chính phủ Vệ quốc" diễn ra ác liệt, đến ngày 28/5/1871, chiến luỹ cuối cùng của Công xã Pa-ri bị phá vỡ.

**d) Ý nghĩa lịch sử**

- Công xã Pa-ri ra đời đã giáng một đòn nặng nề vào chủ nghĩa tư bản, mở ra thời kì đấu tranh mới của giai cấp vô sản thế giới.

- Sự ra đời của Công xã Pa-ri cùng những chính sách tiến bộ được thi hành cho thấy đây là hình ảnh nhà nước kiểu mới.

- Công xã Pa-ri còn thể hiện tinh thần yêu nước của nhân dân Pháp trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm; cổ vũ nhân dân lao động thế giới đấu tranh vì một tương lai tốt đẹp; để lại nhiều bài học quý báu cho phong trào cách mạng thế giới.

**3. Phong trào cộng sản và công nhân từ năm 1871 đến đầu thế kỉ XX, Quốc tế thứ hai**

- Trong 30 năm cuối thế kỉ XIX, phong trào công nhân tiếp tục diễn ra mạnh mẽ ở các nước Âu - Mỹ. Tiêu biểu như:

+ Ngày 1/5/1886, khoảng 400.000 công nhân thành phố Chi-ca-gô (Mỹ) đình công, biểu tình, đòi giới chủ phải thực hiện yêu sách mỗi ngày làm việc không quá 8 giờ.

+ Năm 1889, công nhân khuân vác ở bến tàu Luân Đôn (Anh) bãi công với quy mô lớn.

+ Năm 1893, đại biểu công nhân Pháp giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Quốc hội,…

- Ngày 14/7/1889, tại Pa-ri (Pháp), Quốc tế xã hội chủ nghĩa (Quốc tế thứ hai) được thành lập. Từ năm 1889 đến năm 1895, dưới sự lãnh đạo của Ph. Ăng-ghen, Quốc tế thứ hai có những đóng góp quan trọng vào việc phát triển phong trào công nhân quốc tế. Sau khi Ph. Ăng-ghen qua đời (1895), các đảng trong Quốc tế thứ hai xa rời đường lối đấu tranh cách mạng, thỏa hiệp với giai cấp tư sản,... Năm 1914, Quốc tế thứ hai phân hoá và tan rã.

- Kế tục sự nghiệp của C. Mác và Ph. Ăng-ghen, V.I. Lênin chỉ ra những sai lầm của chủ nghĩa xét lại, vạch rõ tác hại của nó đối với giai cấp công nhân. V.I. Lênin đã phát triển chủ nghĩa Mác thành chủ nghĩa Mác - Lênin.